

# TRAO ĐỔI, GIẢI ĐÁP KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG TẠI HỘI NGHỊ SƠ KẾT 6 THÁNG ĐẦU NĂM, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM NĂM 2022

## I. LĨNH VỰC TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ

1. Đề nghị Chính phủ: (1) xem xét sửa Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ theo hướng khi thành lập phòng chuyên môn thuộc Sở của tỉnh loại I thì số lượng phòng chuyên môn của sở được hình thành trên cơ sở đảm bảo điều kiện bình quân 06 biên chế công chức/phòng chuyên môn (không nhất thiết phải bố trí tối thiểu 06 biên chế công chức mỗi phòng); (2) khi thành lập phòng chuyên môn (và tương đương) thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thì số lượng phòng chuyên môn được hình thành trên cơ sở đảm bảo điều kiện bình quân 07 biên chế viên chức/phòng chuyên môn theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập hoặc theo hướng dẫn cụ thể của Bộ quản lý chuyên ngành (*tỉnh Quảng Nam*)

### Ý kiến của Bộ Nội vụ:

Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 Khóa XII đã quy định cần xác định số biên chế tối thiểu để thành lập cơ quan, tổ chức, đơn vị. Theo đó, Bộ Nội vụ đã báo cáo Ban Cán sự đảng Chính phủ để báo cáo Bộ Chính trị phê duyệt làm cơ sở để Chính phủ ban hành Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, trong đó đã xác định rõ quy định về biên chế tối thiểu để thành lập tổ chức. Do vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam thực hiện theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

2. Đề nghị Bộ Nội vụ phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương hướng dẫn cụ thể mô hình, vị trí pháp lý và chức năng, nhiệm vụ của Đội Quản lý trật tự xây dựng (hoặc Đội Quy tắc đô thị, Đội Kiểm tra quy tắc) thuộc UBND cấp huyện để có cơ sở triển khai thực hiện (*tỉnh Quảng Nam*)

### Ý kiến của Bộ Nội vụ:

Hiện nay, mô hình Đội Quản lý trật tự xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện mới chỉ được thực hiện thí điểm tại thành phố Hà Nội<sup>1</sup> và Thành phố Hồ Chí Minh đang xin chủ trương thực hiện thí điểm mô hình này. Do vậy, việc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam thành lập Đội Quản lý trật tự xây dựng (hoặc Đội Quy tắc đô thị, Đội Kiểm tra quy tắc) thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện là không đúng quy định; theo đó, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam sắp xếp, tổ chức lại các tổ chức này cho phù hợp.

<sup>1</sup> tại Quyết định số 26/2018/QĐ-TTg ngày 22/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về thí điểm thành lập Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã Hà Nội, đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 35/2020/QĐ-TTg ngày 09/12/2020

**3. Đề nghị Chính phủ, Bộ Nội vụ phân cấp cho Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh và hằng năm báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định hoặc bổ sung cơ chế giao cho các địa phương tự chủ về ngân sách được tự quyết định số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý (*tỉnh Quảng Nam*)**

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Tại cuộc họp ngày 01/4/2022, Bộ Chính trị đã có chủ trương sắp tới giao Ban Tổ chức Trung ương quản lý thống nhất biên chế của địa phương (63 tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương) và Ban thường vụ các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương giao, quản lý biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; chính quyền địa phương (gồm ủy ban nhân dân và hội đồng nhân dân) cấp tỉnh trở xuống; đơn vị sự nghiệp công lập; hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở địa phương; cán bộ, công chức cấp xã, phường, thị trấn. Theo đó, việc thẩm định, giao biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước tới đây sẽ thuộc thẩm quyền của Ban Tổ chức Trung ương và Ban thường vụ tỉnh ủy/thành ủy.

**4. Đề nghị Bộ Nội vụ, các Bộ quản lý ngành lĩnh vực sớm ban hành văn bản hướng dẫn về: (1) chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện; (2) chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập; (3) vị trí việc làm lãnh đạo quản lý, vị trí việc làm chuyên môn dùng chung và hỗ trợ, phục vụ; (4) định mức biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị sự nghiệp công lập đã thực hiện tự chủ; (5) danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản thiết yếu; (6) trình tự, thủ tục, nội dung xây dựng và phê duyệt Đề án tự chủ (về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và nhiệm vụ) (*các tỉnh Quảng Ngãi, Nam Định, Tuyên Quang, Quảng Bình, Đắk Lắk, Đà Nẵng, Phú Yên, Quảng Nam, Hải Dương, Bình Định*)**

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

a) Về nội dung 1: Bộ Nội vụ đã có nhiều Văn bản đôn đốc các Bộ, ngành ban hành Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện thuộc phạm vi quản lý theo ngành, lĩnh vực.

Đến nay, đã có 15/19 cơ quan ban hành Thông tư<sup>2</sup>, còn 04 Bộ, ngành<sup>3</sup> đang có ý kiến đề nghị ban hành Thông tư sau khi Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, ngành này, bảo đảm thống nhất trong phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực từ Trung ương đến địa phương. Tuy nhiên, để tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu

<sup>2</sup> 15 Bộ, ngành: Nội vụ; Giáo dục và Đào tạo; Tư pháp; Tài nguyên và Môi trường; Khoa học và Công nghệ; Giao thông vận tải; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ngoại giao, Công thương, Tài chính, Y tế, Lao động, Thương binh và Xã hội, Ủy ban Dân tộc; Văn phòng Chính phủ; Kế hoạch và Đầu tư.

<sup>3</sup> 04 Bộ, ngành: Thanh tra Chính phủ; Xây dựng; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tin và Truyền thông.

tổ chức của cơ quan chuyên môn ở cấp tỉnh, cấp huyện, Bộ Nội vụ đã có Văn bản đề nghị 04 Bộ, ngành nêu trên cần khẩn trương ban hành Thông tư theo quy định, trường hợp có sửa đổi, bổ sung sẽ điều chỉnh sau.

b) Về nội dung 2: Thực hiện nhiệm vụ Chính phủ giao tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 107/2020/NĐ-CP thì Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ có trách nhiệm hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực quản lý. Trường hợp Bộ, cơ quan ngang Bộ chưa ban hành hướng dẫn nêu trên, đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và tại điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP để quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập theo thẩm quyền; trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc đề nghị địa phương gửi lấy ý kiến của Bộ quản lý về ngành, lĩnh vực và các cơ quan liên quan theo quy định.

c) Về nội dung 3: Thực hiện Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, Bộ Nội vụ đã xây dựng dự thảo Thông tư hướng dẫn về: (1) Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính; (2) Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung và hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập và gửi các Bộ, ngành, địa phương tham gia ý kiến<sup>4</sup>. Hiện nay, Bộ Nội vụ đang tổng hợp, tiếp thu, hoàn thiện các dự thảo Thông tư nêu trên để ban hành theo thẩm quyền, làm cơ sở các Bộ, ngành, địa phương thực hiện.

d) Về nội dung 4: Căn cứ quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP nêu trên thì các Bộ, cơ quan ngang Bộ có trách nhiệm hướng dẫn việc xác định vị trí việc làm, định mức biên chế công chức trong các cơ quan hành chính và vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý. Đến nay, Bộ Nội vụ đã tham gia ý kiến với Bộ quản lý ngành, lĩnh vực để hoàn thiện 18 dự thảo Thông tư hướng dẫn vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành và định mức biên chế công chức và 13 Thông tư hướng dẫn vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc. Đồng thời, Bộ Nội vụ đã có Văn bản số 2250/BNV-TCBC ngày 28/5/2022, đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ khẩn trương rà soát vị trí việc làm (gồm danh mục, bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm) để hoàn thiện các Thông tư nêu trên, gửi Bộ Nội vụ để thống nhất ý kiến trước khi ban hành theo thẩm quyền, làm cơ sở cho các Bộ, ngành, địa phương thực hiện.

<sup>4</sup> Tại Văn bản số 2339/BNV-TCBC ngày 03/6/2022 của Bộ Nội vụ

đ) Về nội dung 5: Thực hiện nhiệm vụ Chính phủ giao tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, Bộ Nội vụ đã có 04 Văn bản<sup>5</sup> đôn đốc các Bộ, cơ quan ngang Bộ khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành, lĩnh vực. Hiện nay, các Bộ, cơ quan ngang Bộ được giao quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực đang chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính xây dựng, hoàn thiện danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành, lĩnh vực trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành làm cơ sở để các Bộ, ngành, địa phương thực hiện. Đến nay, Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản thiết yếu thuộc ngành Tư pháp<sup>6</sup>.

e) Về nội dung 6, trình tự, thủ tục được thực hiện như sau:

- Bước 1 (chuẩn bị nội dung đề án): Đề nghị xây dựng Đề án tự chủ trên 04 phương diện, gồm: (1) về nhiệm vụ theo quy định của pháp luật chuyên ngành; (2) về tổ chức bộ máy theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP; (3) về nhân sự theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP; (4) về tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

- Bước 2 (trình phê duyệt Đề án): Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng Đề án gửi lấy ý kiến các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực, báo cáo cơ quan chủ quản của đơn vị sự nghiệp công lập để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.

5. Theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP thì các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên được bố trí tối đa 02 cấp phó. Việc quy định chung như vậy gây khó khăn trong quản lý, điều hành tại nhiều đơn vị có số lượng người làm việc nhiều, có nhiều mảng công việc chuyên môn độc lập tương đối hoặc có phạm vi hoạt động trải rộng ở nhiều địa bàn phức tạp. Do đó, kính đề nghị xem xét một số đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên được bố trí tối đa 03 cấp phó; đặc biệt là các đơn vị sự nghiệp y tế có 150 người làm việc trở lên hoặc các đơn vị sự nghiệp có phạm vi hoạt động trải rộng ở nhiều địa bàn phức tạp (*tỉnh Quảng Nam, thành phố Đà Nẵng*)

#### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Trên cơ sở tổng hợp kết quả khảo sát của Ban Chỉ đạo Trung ương về quản lý biên chế tại một số địa phương và ý kiến đề xuất, kiến nghị của Bộ, ngành, địa phương, Bộ Nội vụ đã rà soát, đánh giá nội dung quy định về số lượng cấp phó tại 05 Nghị định<sup>7</sup> và đề xuất sửa đổi, bổ sung một số nội dung, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 6 khóa

<sup>5</sup> Văn bản số 2056/BNV-TCBC ngày 11/5/2021; Văn bản số 5026/BNV-TCBC ngày 07/10/2021; Văn bản số 5806/BNV-TCBC ngày 04/11/2021; Văn bản số 6378/BNV-TCBC ngày 14/12/2021.

<sup>6</sup> Quyết định số 2069/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>7</sup> (1) Nghị định số 101/2020/NĐ-CP; (2) Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019; (3) Nghị định số 107/2020/NĐ-CP; (4) Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020; (5) Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020.

XII, gửi lấy ý kiến của Bộ, ngành, địa phương. Trên cơ sở đó, Bộ Nội vụ đã có Văn bản số 1989/BNV-TCBC ngày 16/5/2022 báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép xây dựng Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn (trong đó có nội dung sửa đổi quy định cấp phó trong đơn vị sự nghiệp công lập tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP).

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 3326/VPCP-TCCV của Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ đã có Văn bản lấy ý kiến Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan theo quy định để tiếp tục hoàn thiện, trình Chính phủ xem xét, quyết định.

**6. Đề nghị Bộ Nội vụ tham mưu Chính phủ sửa đổi Nghị định số 107/2020/NĐ-CP Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 theo hướng phân cấp cho cấp sở quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở mà Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư thì giao cho đơn vị tự quyết định (*tỉnh Bình Định*).**

#### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Căn cứ các nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, phân quyền theo quy định của Luật, Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thể ban hành Quyết định (văn bản quy phạm pháp luật) để phân cấp cho cơ quan cấp dưới thực hiện một cách liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của mình, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Theo quy định tại khoản 7 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019 thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ của mình. Theo đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành văn bản ủy quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều 24 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

**7. Đề nghị Bộ Nội vụ xem xét, đề xuất phân cấp cho các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên được quyết định số lượng vị trí việc làm mà các vị trí này sử dụng nguồn thu dịch vụ để chi trả (không sử dụng ngân sách) (*tỉnh Bình Định*).**

#### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập thì các nguồn tài chính trong đó có nguồn thu từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp công tại đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên sẽ được dùng để

chi chung cho toàn bộ các hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập đó. Trong đó, có chi tiền lương và các khoản đóng góp theo lương nên không thể tách vị trí việc làm nào là sử dụng nguồn thu sự nghiệp và vị trí việc làm nào là sử dụng ngân sách nhà nước theo nội dung đề nghị của tỉnh Bình Định được.

**8. Đề nghị Bộ Nội vụ hướng dẫn việc tổ chức lại đơn vị sự nghiệp không đủ điều kiện về số lượng người làm việc theo quy định, trên địa bàn không có đơn vị tương đồng về chức năng, nhiệm vụ để sáp nhập (*tỉnh Nghệ An*)**

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Trong thời gian chưa có hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực về tiêu chí cụ thể phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực và danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu theo ngành, lĩnh vực thì đề nghị tỉnh Nghệ An rà soát, xây dựng Đề án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm đáp ứng các điều kiện, tiêu chí thành lập, đặc biệt là quy định về số lượng người làm việc (biên chế viên chức sự nghiệp) tối thiểu quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP và các quy định của pháp luật chuyên ngành; gửi lấy ý kiến của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực sự nghiệp (đối với ngành, lĩnh vực có đơn vị sự nghiệp công lập mà tỉnh dự kiến sắp xếp), hoàn thiện Đề án để làm căn cứ sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

**9. Đề nghị Bộ Nội vụ hướng dẫn việc kiện toàn Văn phòng điều phối chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh, Ban an toàn giao thông tỉnh (*tỉnh Nghệ An*)**

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

a) Về kiện toàn Văn phòng điều phối chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh: Tại Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 đã xác định giải pháp trọng tâm là: Tăng cường phân cấp cho các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, căn cứ vào điều kiện thực tế, chủ động kiện toàn bộ máy tổ chức tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo các cấp thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025, theo hướng kế thừa bộ máy đã được xây dựng giai đoạn 2016 - 2020; đảm bảo đồng bộ, thống nhất về vị trí, chức năng, nhiệm vụ; đảm bảo chuyên trách, chuyên nghiệp, ổn định, bền vững nhưng không làm phát sinh tổng biên chế đã giao, tăng cường cán bộ biệt phái (điểm d khoản 2 Mục V) và phân công trách nhiệm đối với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện kiện toàn bộ máy cơ quan tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo các cấp thống nhất, đồng bộ theo quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế (điểm d khoản 2 Mục VI). Do vậy, đề nghị tỉnh Nghệ An căn cứ vào tình hình thực tế về tổ chức, biên chế của Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016-2020 để thực hiện việc kiện toàn bộ máy tổ chức tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 cho phù hợp, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (không áp dụng quy định về biên chế tối thiểu tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP).

b) Đối với Ban An toàn giao thông tỉnh: Đề nghị tỉnh Nghệ An thực hiện theo quy định tại Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

**10.** Đề nghị Bộ Nội vụ tham mưu Chính phủ xem xét giảm tỷ lệ tinh giản biên chế giai đoạn 2022-2026 từ 10% xuống còn 5% và không tinh giản biên chế đối với sự nghiệp giáo dục và sự nghiệp y tế do số học sinh, số lớp, số giường bệnh tăng hàng năm; cần có chính sách ưu tiên tinh giản biên chế đối với các tỉnh vùng núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số (*các tỉnh Quảng Bình, Quảng Nam, Đắk Nông, Hưng Yên*).

#### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Tại Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII và Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đã chỉ đạo giai đoạn 2022-2026 thực hiện giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021. Do đó, đề nghị các địa phương thực hiện nghiêm chỉ đạo của Trung ương để đạt mục tiêu tinh giản biên chế tại các văn bản nêu trên.

Để thực hiện mục tiêu tinh giản biên chế nêu trên và bảo đảm nguyên tắc “có học sinh thì phải có giáo viên đứng lớp”, “có bệnh nhân thì phải có nhân viên y tế”, đề nghị địa phương quan tâm chỉ đạo, triển khai một số nội dung sau:

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập theo chủ trương của Đảng, Chính phủ tại Nghị quyết số 19-NQ/TW và Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, đặc biệt là sự nghiệp giáo dục, y tế.

- Đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công, từng bước nâng cao mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên sang tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên sang tự bảo đảm chi thường xuyên, đặc biệt là đơn vị sự nghiệp giáo dục và y tế công lập, theo đó, giảm số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước, tăng số người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong các cơ sở giáo dục, y tế công lập.

Đồng thời, đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế khẩn trương sửa đổi định mức số học sinh/lớp, giáo viên/lớp; định mức viên chức y tế/giường bệnh, viên chức y tế/dân số, bảo đảm phù hợp điều kiện thực tế của từng vùng, miền (vấn đề này Bộ Nội vụ đã báo cáo Quốc hội Khóa XIV và đã được Chủ tịch Quốc hội thống nhất).

Về trách nhiệm của Bộ Nội vụ, căn cứ Kết luận của Bộ Chính trị tại Văn bản số 9028-CV/VPTW ngày 11/3/2019 của Văn phòng Trung ương về việc bổ sung biên chế sự nghiệp giáo dục, trên cơ sở đề nghị của các địa phương, Bộ Nội vụ đã phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo báo cáo Ban cán sự đảng Chính phủ trình Bộ

Chính trị và đã được Bộ Chính trị đồng ý chủ trương bổ sung **65.980** biên chế giáo viên giai đoạn 2022-2026 cho các địa phương, trong đó có các tỉnh vùng núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Sau khi có Kết luận của Bộ Chính trị, cơ quan có thẩm quyền sẽ có văn bản thông báo tới các địa phương để triển khai thực hiện.

**11.** Đề nghị Bộ Nội vụ tham mưu Chính phủ xem xét, giao bổ sung biên chế công chức, biên chế giáo viên mầm non và phổ thông công lập, biên chế sự nghiệp y tế theo Kế hoạch biên chế năm 2022 của địa phương (*các tỉnh Hưng Yên, Yên Bái, Tuyên Quang, Kon Tum, Phú Yên, Hải Dương, Đắk Lắk*).

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Tại cuộc họp ngày 01/4/2022, Bộ Chính trị đã đồng ý chủ trương giai đoạn 2022-2026 giảm 5% biên chế công chức so với năm 2021, giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021. Theo đó, đề nghị địa phương tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để thực hiện mục tiêu tinh giản biên chế nêu trên.

Cũng tại cuộc họp trên, Bộ Chính trị đã có chủ trương sắp tới giao Ban Tổ chức Trung ương quản lý thống nhất biên chế của địa phương (63 tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương) và Ban thường vụ các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương giao, quản lý biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; chính quyền địa phương (gồm ủy ban nhân dân và hội đồng nhân dân) cấp tỉnh trở xuống; đơn vị sự nghiệp công lập; hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở địa phương; cán bộ, công chức cấp xã, phường, thị trấn. Theo đó, thẩm quyền thẩm định và giao biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước thuộc Ban Tổ chức Trung ương và Ban thường vụ tỉnh ủy/thành ủy.

**12.** Đề nghị Trung ương tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW, trên cơ sở đó điều chỉnh, bổ sung và đề ra các giải pháp để tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW (*tỉnh Hưng Yên*)

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Việc sơ kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW vẫn đang được triển khai thường xuyên. Sau 02 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW, Bộ Nội vụ đã phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và Ban Kinh tế Trung ương tiến hành sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện các Nghị quyết nêu trên và trình Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 74-KL/TW ngày 22/5/2020. Hiện nay, Ban Tổ chức Trung ương đang được giao chủ trì sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Ban Kinh tế Trung ương đang được giao chủ trì sơ kết 05 năm Nghị quyết số 19-NQ/TW báo cáo Bộ Chính trị xem xét, cho ý kiến chỉ đạo phương hướng, giải pháp triển khai nhiệm vụ cho giai đoạn tới.

**13.** Đề nghị Trung ương, Bộ Nội vụ có hướng dẫn cụ thể về việc bố trí 01 trong 03 viên chức làm công việc kế toán của trường mầm non, trường tiểu học,



trường THCS trên địa bàn cấp xã làm công việc kế toán của cả 03 trường và bố trí viên chức thiết bị, thí nghiệm, thư viện sang làm giáo viên (*tỉnh Hưng Yên*).

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Về việc bố trí viên chức làm công việc kế toán của trường học, đề nghị địa phương thực hiện theo ý kiến của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Văn bản số 217/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 20/01/2021 về việc tuyển dụng nhân viên y tế, kế toán trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

Về việc bố trí viên chức thiết bị, thí nghiệm, thư viện sang làm giáo viên, đề nghị địa phương có văn bản gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì hướng dẫn nội dung này.

**14.** Kiến nghị Bộ Nội vụ bố trí, tăng cường biên chế công chức làm công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo tại cấp huyện để đáp ứng với nhiệm vụ công tác tín ngưỡng, tôn giáo trong tình hình mới; đặc biệt quan tâm xem xét bố trí biên chế công chức chuyên trách làm công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo tại cấp xã nơi có đông tín đồ tôn giáo (*tỉnh Yên Bái*).

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Tại cuộc họp ngày 01/4/2022, Bộ Chính trị đã cho chủ trương về biên chế công chức giai đoạn 2022-2026, trong đó đến năm 2026 giảm tối thiểu 5% biên chế công chức. Mặt khác, tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trong đó có tỉnh Yên Bái) có thẩm quyền quyết định giao biên chế công chức đối với từng cơ quan, tổ chức thuộc địa phương trong tổng số biên chế công chức được cơ quan có thẩm quyền giao. Do vậy, đề nghị tỉnh Yên Bái tự cân đối, bố trí biên chế công chức để thực hiện nhiệm vụ công tác tín ngưỡng, tôn giáo của tỉnh trong tổng biên chế công chức được cơ quan có thẩm quyền giao, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

**15.** Đề nghị Chính phủ phân cấp cho chính quyền địa phương (cấp tỉnh) quyết định việc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh (*tỉnh Bạc Liêu*)

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, để quản lý chặt việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập đã quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. Trong đó, việc quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp tỉnh thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ để bảo đảm thống nhất với quy định của luật chuyên ngành (Luật giáo dục đại học...).

**16.** Trung ương sớm sơ kết việc thực hiện thí điểm hợp nhất các cơ quan chuyên môn theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII (*tỉnh Bạc Liêu*)

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Hiện nay, Ban Tổ chức Trung ương được giao chủ trì việc sơ kết, tổng kết thực hiện thí điểm các mô hình tổ chức mới theo Kết luận số 74-KL/TW ngày 22/5/2020 của Bộ Chính trị về kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII. Theo đó, Bộ Nội vụ sẽ phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương trong quá trình tổng kết, đánh giá đối với các mô hình thực hiện thí điểm hợp nhất cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy với cơ quan chuyên môn hoặc tham mưu có chức năng, nhiệm vụ tương đồng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

**17.** Kiến nghị Bộ Nội vụ ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; trong đó, hướng dẫn chi tiết việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần, thành lập Hội đồng quản lý đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và đầu tư (*Thành phố Hồ Chí Minh*).

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

- Về nội dung 1 (chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần): Đề nghị thực hiện theo Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ về chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Về nội dung 2 (thành lập Hội đồng quản lý đối với đơn vị sự nghiệp công lập): Căn cứ quy định tại Điều 7 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập và phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực. Theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, đến nay đã có 03/15 Bộ đã ban hành Thông tư hướng dẫn. Trong thời gian tới Bộ Nội vụ sẽ tiếp tục đôn đốc các Bộ, ngành khẩn trương ban hành Thông tư hướng dẫn, làm cơ sở cho các địa phương tổ chức, triển khai thực hiện.

**18.** Kiến nghị Bộ Nội vụ đồng ý cho Ủy ban nhân dân Thành phố được thành lập Sở An toàn thực phẩm sau thời gian thành lập Ban Quản lý An toàn thực phẩm Thành phố theo Quyết định số 2349/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ (*Thành phố Hồ Chí Minh*)

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Đề nghị Thành phố Hồ Chí Minh đánh giá tổng kết thực hiện thí điểm mô hình tổ chức Ban Quản lý An toàn thực phẩm theo Quyết định số 2349/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ, làm rõ hiệu quả của mô hình tổ chức thực thi về an toàn thực phẩm (Ban An toàn thực phẩm) và chức năng, nhiệm vụ

tham mưu quản lý nhà nước của các Sở: Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Sau tổng kết, đánh giá, Bộ Nội vụ sẽ có ý kiến tham gia cụ thể.

## II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

1. Bộ Nội vụ xem xét, trình Chính phủ sửa đổi quy định đối với người đã hoàn thành chế độ tập sự công chức, viên chức theo hướng: “Người đã hoàn thành chế độ tập sự, nếu đáp ứng yêu cầu công việc thì được bổ nhiệm vào ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức. Chậm nhất 12 tháng, kể từ ngày được bổ nhiệm vào ngạch, chức danh nghề nghiệp viên chức phải hoàn thành chương trình bồi dưỡng tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định để đảm bảo quyền lợi chính đáng cho công chức, viên chức” (*tỉnh Bến Tre*)

### Ý kiến của Bộ Nội vụ:

Theo quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP<sup>8</sup> và Nghị định số 115/2020/NĐ-CP<sup>9</sup>, trong thời gian tập sự, cơ quan sử dụng công chức, viên chức có trách nhiệm cử công chức, viên chức hoàn thiện chứng chỉ bồi dưỡng theo quy định của pháp luật chuyên ngành trước khi được bổ nhiệm vào ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức. Trường hợp chưa hoàn thiện thì được hưởng 100% lương theo quy định nhưng chưa được bổ nhiệm vào ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức do chưa đủ tiêu chuẩn của ngạch, chức danh nghề nghiệp theo quy định. Do vậy, đề nghị địa phương thực hiện theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

2. Đề nghị Bộ Nội vụ xem xét có văn bản hướng dẫn thực hiện việc xét nâng ngạch công chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức đối với trường hợp có thành tích xuất sắc trong hoạt động công vụ và trường hợp được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý để địa phương thuận lợi trong thực hiện (*các tỉnh Bến Tre, Bình Định*):

### Ý kiến của Bộ Nội vụ:

(1) Về xét nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức khi có thành tích xuất sắc trong hoạt động công vụ hoặc bổ nhiệm chức danh có yêu cầu về hạng chức danh nghề nghiệp cao hơn chức danh nghề nghiệp hiện giữ.

Tại Điều 31 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP đã quy định cụ thể về đối tượng, thẩm quyền và công trạng và thành tích đạt được trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ của công chức khi xét nâng ngạch công chức có thành tích xuất sắc trong hoạt động công vụ trong thời gian giữ ngạch công chức hiện giữ, được cấp có thẩm quyền công nhận.

Tại Điều 41 và Nghị định số 115/2020/NĐ-CP quy định viên chức được xét thăng hạng đặc cách vào hạng chức danh nghề nghiệp cao hơn khi được công nhận,

<sup>8</sup> Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

<sup>9</sup> Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

bổ nhiệm chức danh có yêu cầu về hạng chức danh nghề nghiệp cao hơn chức danh nghề nghiệp hiện giữ theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Hiện nay, trường hợp viên chức được bổ nhiệm chức danh Phó giáo sư, Giáo sư được xét thăng hạng đặc cách theo quy định tại Nghị định số 141/2013/NĐ-CP<sup>10</sup>.

(2). Về xét nâng ngạch công chức khi được bổ nhiệm chức danh lãnh đạo quản lý.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Nội vụ đang xây dựng, trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước, trong đó quy định về tiêu chuẩn trình độ quản lý nhà nước đối với từng chức danh lãnh đạo, quản lý để làm cơ sở xét nâng ngạch công chức tương ứng theo yêu cầu của chức danh lãnh đạo, quản lý đó. Do vậy, việc xét nâng ngạch công chức đối với các trường hợp được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý gắn với yêu cầu của vị trí việc làm, Bộ Nội vụ sẽ hướng dẫn thực hiện sau khi có quy định mới của Chính phủ về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước.

3. Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét cho chủ trương đề địa phương có thể thực hiện việc ký kết hợp đồng giáo viên (ngoài số lượng biên chế sự nghiệp được giao) để bảo đảm nhu cầu dạy và học; hiện nay, do việc thiêu giáo viên trầm trọng, một số huyện phải thực hiện việc tăng số tiết/tuần của số giáo viên hiện có để dạy thay cho số giáo viên còn thiếu, việc này làm tốn nhiều kinh phí nhà nước hơn so với việc ký kết hợp đồng giáo viên (*tỉnh Đắk Nông*)

#### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Nội vụ đã xây dựng dự thảo Nghị định về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập. Hiện nay, Bộ Nội vụ đang khẩn trương tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định. Nội dung dự thảo Nghị định cho phép các đơn vị sự nghiệp công lập theo từng loại hình tự chủ có thể ký kết hợp đồng để thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ để giải quyết tình trạng thiếu giáo viên ở một số địa phương như ý kiến đề xuất của Tỉnh Đắk Nông.

4. Đề nghị sớm ban hành và tổ chức thực hiện Đề án xây dựng hệ thống danh mục, bản mô tả vị trí việc làm cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị; xây dựng, cơ cấu đội ngũ cán bộ công chức theo vị trí việc làm và trình độ đào tạo bảo đảm theo quy định (*tỉnh Đắk Nông*).

#### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP<sup>11</sup>, Bộ quản lý chuyên ngành chịu trách nhiệm hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành được giao quản lý từ trung ương đến địa phương; xây dựng vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên môn dùng chung gửi Bộ Nội vụ để Bộ Nội

<sup>10</sup> Nghị định số 141/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục đại học.

<sup>11</sup> Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

vụ ban hành. Căn cứ vào đề án vị trí việc làm và bản mô tả khung năng lực vị trí việc làm trong toàn hệ thống chính trị đang được hoàn thiện trình Bộ Chính trị, Bộ Nội vụ và các bộ, ngành đang tích cực chuẩn bị các văn bản để ban hành theo quy định, bảo đảm phù hợp với Đề án tổng thể được Bộ Chính trị thông qua trong thời gian tới. Đối với Thông tư xác định cơ cấu ngạch công chức hiện đang được trình lãnh đạo Bộ Nội vụ xem xét, ban hành.

5. Đề nghị Bộ Nội vụ sớm xây dựng và chia sẻ phần mềm cơ sở dữ liệu công chức, viên chức để tỉnh Nam Định cập nhập dữ liệu về công chức, viên chức toàn tỉnh để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, quy hoạch và thống kê công chức, viên chức hàng năm (*tỉnh Nam Định*)

#### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, Bộ Nội vụ đang triển khai xây dựng Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước. Theo Đề án, Bộ Nội vụ sẽ xây dựng phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức và chia sẻ với tất cả các Bộ, ngành, địa phương để chủ động việc cập nhật, sử dụng dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý. Dự kiến Đề án hoàn thành vào tháng 11/2022.

6. Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định không ký kết hợp đồng lao động đối với “những người làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ ở các vị trí việc làm được xác định là viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm toàn bộ hoặc một phần chi thường xuyên”. Đề nghị Bộ Nội vụ sớm xem xét cho phép các đơn vị sự nghiệp được ký kết hợp đồng lao động để thay thế nghỉ hưu, ốm đau... hoặc những vị trí công việc đặc thù mà không nhất thiết phải tuyển dụng vào viên chức (*thành phố Đà Nẵng*)

#### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Nội vụ đã xây dựng Nghị định về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập để thay thế Nghị định số 68/2000/NĐ-CP<sup>12</sup>. Tại dự thảo Nghị định đã có quy định cho phép đơn vị sự nghiệp công lập được phép ký kết hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ đối với từng loại công việc. Hiện nay, Bộ Nội vụ đang khẩn trương tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, sớm trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định.

7. Đề nghị Bộ Nội vụ phối hợp với các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực sớm ban hành văn bản quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành để tạo cơ sở pháp lý cho các đơn vị, địa phương thực hiện hiệu quả công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về quy hoạch chức danh lãnh đạo quản lý đối với công chức, viên chức. Xem xét

<sup>12</sup> Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

sửa đổi quy định về bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo quản lý, tiêu chuẩn “hoàn thành nhiệm vụ trở lên trong thời gian giữ chức vụ” (*tỉnh Hưng Yên*).

### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

(1) Về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành:

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 64 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP<sup>13</sup> thì các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành có nhiệm vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc ngành, lĩnh vực quản lý sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ. Hiện nay các Bộ quản lý viên chức chuyên ngành đã ban hành quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành được giao quản lý. Thực hiện chủ trương đơn giản chứng chỉ không cần thiết, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 89/2021/NĐ-CP<sup>14</sup>, Bộ Nội vụ đã có văn bản đôn đốc các Bộ quản lý chuyên ngành sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp để thực hiện chủ trương đơn giản các chứng chỉ không cần thiết. Bộ Nội vụ sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các Bộ quản lý chuyên ngành trong quá trình sửa đổi các Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

(2) Về công tác quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, đề nghị triển khai thực hiện theo Quy định số 50-QĐ/TW<sup>15</sup> và Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW<sup>16</sup>. Đồng thời, nội dung này cũng đang được sửa đổi, bổ sung để bảo đảm đồng bộ, thống nhất với quy định của Đảng tại Nghị định sửa đổi một số quy định liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức.

(3) Về tiêu chuẩn bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo quản lý: Theo quy định tại Khoản 1 Điều 50 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP và Khoản 1 Điều 50 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì một trong những tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý là phải hoàn thành nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý. Như vậy, việc nhận xét, đánh giá khi xem xét bổ nhiệm lại là đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong cả thời hạn giữ chức vụ chứ không phải là kết quả đánh giá, xếp loại theo từng năm công tác.

**8. Đề nghị Chính phủ sớm ban hành quy định về tiêu chuẩn khung cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý để UBND các tỉnh làm căn cứ ban hành quy định về điều kiện, tiêu chuẩn của các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc các cơ quan, đơn vị trong toàn tỉnh được thống nhất (*các tỉnh Đắk Lắk, Sơn La, Yên Bái, Cà Mau, Nghệ An*).**

<sup>13</sup> Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

<sup>14</sup> Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

<sup>15</sup> Quy định số 50-QĐ/TW ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ.

<sup>16</sup> Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW ngày 15/02/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ.

### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước. Căn cứ vào Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, hiện nay dự thảo Nghị định đang được gửi xin ý kiến một số cơ quan, tổ chức có liên quan trước khi trình Chính phủ xem xét, ban hành.

9. Đề nghị Chính phủ, Bộ Nội vụ cụ thể hóa và ban hành quy định pháp luật về thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý để tiếp tục triển khai thực hiện; đồng thời đề nghị Trung ương nghiên cứu có chính sách đặc thù cho các ứng cử viên trúng tuyển vào các chức danh, đặc biệt là chính sách tiền lương nhằm thu hút những người giỏi, xuất sắc tham gia thi tuyển và tạo động lực, giúp cho công chức, viên chức yên tâm làm việc ở vị trí công tác mới (*tỉnh Đắk Lắk*).

### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Theo Chương trình công tác của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2022, Ban cán sự đảng Bộ Nội vụ được giao tiến hành tổng kết 5 năm triển khai Đề án "Thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng" vào quý IV/2022. Theo đó, ngày 11/5/2022, Bộ Nội vụ đã có Công văn số 1917/BNV-CCVC đề nghị các Bộ, ban, ngành, đoàn thể ở Trung ương và địa phương trong diện thực hiện thí điểm tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án và báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Nội vụ để tổng hợp, tiến hành tổng kết 5 năm thực hiện Đề án, báo cáo và đề xuất với Bộ Chính trị, Ban Bí thư xem xét, cho ý kiến chỉ đạo.

11. Theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ chỉ áp dụng đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính mà không áp dụng mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với viên chức làm việc ở các bộ phận hành chính, tổng hợp, tổ chức cán bộ, quản trị văn phòng, kế hoạch tài chính và các bộ phận không trực tiếp thực hiện chuyên môn nghiệp vụ theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập. Thông tư số 02/2021/TT-BNV đã bãi bỏ Điều 1 Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Theo đó, kiến nghị Bộ Nội vụ ban hành hướng dẫn cụ thể về quy định mã số, tiêu chuẩn, chức trách, nhiệm vụ, tiêu chuẩn năng lực chuyên môn nghiệp vụ; trình độ đào tạo, bồi dưỡng và xếp lương đối với các ngạch viên chức làm việc ở các bộ phận hành chính, tổng hợp, tổ chức cán bộ, quản trị văn phòng, kế hoạch tài chính và các bộ phận không trực tiếp thực hiện chuyên môn nghiệp vụ theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập để địa phương áp dụng thực hiện (*tỉnh Cà Mau*).

### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Tại Khoản 3 Điều 16 Thông tư số 02/2020/TT-BNV<sup>17</sup> đã quy định điều khoản áp dụng quy định tại Chương II và Điều 14 Chương IV Thông tư này đối với

---

<sup>17</sup> Thông tư số 02/2020/TT-BNV ngày 11/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư.

viên chức làm việc ở các bộ phận hành chính, tổng hợp, quản trị văn phòng, tổ chức cán bộ, kế hoạch tài chính và các vị trí việc làm không giữ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành của đơn vị sự nghiệp công lập trong việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (quy định này đã đủ cơ sở pháp lý áp dụng đối với viên chức làm việc ở các bộ phận nêu trên trong đơn vị sự nghiệp công lập).

**12.** Đề nghị Bộ Nội vụ tham mưu Chính phủ hoàn thiện các quy định về khung cơ chế, chính sách ưu đãi và tham mưu Thủ tướng Chính phủ sớm ban hành Chiến lược quốc gia về thu hút và trọng dụng, đãi ngộ nhân tài; chính sách đối với người có tài năng trong hoạt động công vụ để làm cơ sở cho HĐND tỉnh ban hành quy định chính sách trọng dụng và đãi ngộ đối với người có tài năng trong hoạt động công vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do cấp tỉnh quản lý (*tỉnh Bạc Liêu*)

#### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Thực hiện nhiệm vụ được giao, hiện nay Bộ Nội vụ đang chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thiện dự thảo Chiến lược quốc gia thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (trong đó có các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu về hoàn thiện thể chế, chính sách, khuôn khổ thu hút, trọng dụng nhân tài...), trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành.

Sau khi Chiến lược quốc gia thu hút, trọng dụng nhân tài nêu trên được ban hành, Bộ Nội vụ sẽ sớm trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định về chính sách thu hút, trọng dụng và đãi ngộ đối với người có tài năng trong hoạt động công vụ. Trước mắt, đề nghị các bộ, ngành, địa phương căn cứ vào quy định tại Mục 7 Chương III (Điều 69 và Điều 70) Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, quản lý, sử dụng công chức để cụ thể hóa các quy định về rà soát, phát hiện người có tài năng trong hoạt động công vụ, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng, chính sách về môi trường làm việc, trang thiết bị làm việc, chính sách về quy hoạch, bổ nhiệm, chính sách về tiền lương, chế độ phúc lợi và các chính sách khác theo thẩm quyền.

**13.** Đề nghị Quốc hội, Chính phủ điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng trường tại các trường đại học, cao đẳng công lập để đảm bảo phù hợp với quy định của Đảng trong công tác bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý; đảm bảo vai trò lãnh đạo của Ban cán sự đảng, quản lý của Lãnh đạo Bộ và đồng thời phù hợp với thực tiễn quản lý nhà nước hiện nay (hiện tại, các chức danh lãnh đạo nhà trường do Hội đồng trường bầu) (*Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội*)

#### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và việc thành lập Hội đồng trường, công nhận hội đồng trường; công nhận, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng trường, công nhận Hiệu trưởng được quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học và Nghị định số 99/2019/NĐ-CP<sup>18</sup>. Hiện nay, Bộ Giáo

---

<sup>18</sup> Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học.



dục và Đào tạo cũng đang được giao nhiệm vụ rà soát những vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện các quy định đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, sửa đổi. Trước mắt, tại Nghị định sửa đổi các quy định liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức đang được Bộ Nội vụ trình Chính phủ xem xét, ban hành đã bổ sung quy định xác định người đứng đầu và xác định tập thể lãnh đạo tại các trường đại học để phục vụ công tác bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý của cơ sở giáo dục đại học.

**14.** Đề nghị Bộ Nội vụ nghiên cứu, ban hành quy định liên thông trong tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức cấp xã với cấp tỉnh, huyện; đổi mới chính sách tiền lương, phụ cấp phù hợp với tình hình hiện nay, đảm bảo thu nhập cho đội ngũ cán bộ, công chức (*tỉnh Quảng Ninh*)

#### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Luật sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức 2019 và Nghị định số 138/2020/NĐ-CP đã quy định về liên thông trong công tác cán bộ, theo đó quy định cụ thể về tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự, thủ tục tiếp nhận cán bộ, công chức cấp xã làm công chức cấp huyện trở lên (Điều 18 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP). Thực hiện nhiệm vụ được giao, hiện nay Bộ Nội vụ đang chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Đề án liên thông cán bộ, công chức cấp xã với cấp huyện, cấp tỉnh, tiến tới phân định cán bộ, công chức trung ương và địa phương và xây dựng dự thảo Nghị định về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang thay thế Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ, trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành.

### **III. LĨNH VỰC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG**

#### **1. Về tổ chức mô hình chính quyền đô thị**

1.1. Đề nghị Chính phủ có ý kiến với Ban Tổ chức Trung ương đề xuất phương án, trình cấp có thẩm quyền thống nhất chế độ quản lý cán bộ, công chức phường khi thực hiện thí điểm mô hình tổ chức chính quyền đô thị; cụ thể, xem xét, quyết định đối với cán bộ thuộc tổ chức Đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội ở các phường nơi triển khai thí điểm chính quyền đô thị được áp dụng quy định tương tự về chế độ công vụ của công chức làm việc tại phường theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP để bảo đảm thống nhất trong hệ thống chính trị ở phường, cũng như trong công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức liên thông giữa các cơ quan đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội và chính quyền; giữa phường với quận (*thành phố Đà Nẵng*).

#### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Hiện nay, Bộ Nội vụ đang chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương có liên quan (trong đó có Ban Tổ chức Trung ương) và 03 thành phố (Hà Nội, Đà Nẵng và Thành phố Hồ Chí Minh) xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại 03 thành phố nêu trên trình Chính

phủ trong Quý III/2022. Trong quá trình xây dựng, trình Nghị định này, Bộ Nội vụ sẽ báo cáo, đề xuất Chính phủ xem xét, quy định cụ thể các vấn đề thành phố Đà Nẵng kiến nghị.

1.2. Đề nghị Bộ Nội vụ tiếp tục quan tâm hướng dẫn thành phố Hải Phòng thực hiện trình tự, thủ tục xây dựng Đề án chính quyền đô thị trên địa bàn thành phố (**thành phố Hải Phòng**)

Trong thời gian qua, Bộ Nội vụ đã chỉ đạo các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ gồm: Vụ Chính quyền địa phương, Vụ Tổ chức - Biên chế, Viện Khoa học tổ chức nhà nước thường xuyên phối hợp với các sở, ban, ngành, quận, huyện của thành phố Hải Phòng tổ chức các buổi làm việc về Kế hoạch và dự thảo Đề án tổ chức mô hình chính quyền đô thị thành phố Hải Phòng. Đề nghị UBND thành phố Hải Phòng chỉ đạo các sở, ban, ngành, quận, huyện của thành phố tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ để bảo đảm tiến độ và chất lượng của hồ sơ đề án, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

**2. Về số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố**

2.1. Đề nghị Bộ Nội vụ nghiên cứu phương án đề xuất nâng phụ cấp người hoạt động không chuyên trách phường, xã để khuyến khích, động viên đối tượng này yên tâm công tác; đồng thời có quy định về việc quản lý, sử dụng thống nhất người hoạt động không chuyên trách phường, xã hoặc cho phép địa phương có chính sách hỗ trợ thêm từ nguồn ngân sách để chi trả phụ cấp hàng tháng theo trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (**thành phố Đà Nẵng**).

2.2. Đề nghị Trung ương kịp thời ban hành các văn bản sửa đổi, bổ sung quy định về cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã để phù hợp với thực tiễn hiện nay (**tỉnh Hòa Bình**).

2.3. Đề nghị Bộ Nội vụ xem xét, sớm thay thế Quyết định số 04/QĐ-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ cho phù hợp với tiêu chuẩn của công chức cấp xã (**tỉnh Yên Bái và tỉnh Quảng Nam**).

2.4. Đề nghị Bộ Nội vụ tham mưu Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 theo hướng: (1) Căn cứ điều kiện thực tiễn (dân số, địa bàn, kinh tế-xã hội, các yếu tố đặc thù...) và yêu cầu công việc, trên cơ sở đề xuất của địa phương, tinh cân đối quyết định giao số lượng biên chế cho từng cấp xã cho phù hợp; đảm bảo số lượng cán bộ, công chức cấp xã được giao không vượt quá tổng số lượng cán bộ, công chức được giao cho tỉnh theo quy định; (2) bổ sung quy định về giải quyết chế độ, chính sách thôi việc đối với trường hợp cán bộ cấp xã có đơn nghỉ việc theo nguyện vọng (**thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Quảng Ninh**)

2.5. Đề nghị Bộ Nội vụ xem xét, trình Chính phủ bổ sung biên chế cho Ủy ban nhân dân cấp xã loại 2 để bố trí thêm 01 Phó Chủ tịch UBND cho các xã này (**tỉnh Bến Tre**).

2.6. Đề nghị Bộ Nội vụ kiến nghị với Trung ương xem xét tăng thêm mức khoán quỹ phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã từ 30% đến

50% so với mức hiện hành theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP để giảm chi bổ sung từ ngân sách tỉnh và xem xét tăng thêm mức phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã (*tỉnh Bình Thuận*).

2.7. Đề nghị Bộ Nội vụ xem xét tăng mức chi hoạt động cho cấp xã, thôn; mức chi trả phụ cấp cho các đối tượng hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, ấp, khu phố (*tỉnh Bình Phước*)

2.8. Đề nghị Bộ Nội vụ xem xét, sớm trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định về xử lý kỷ luật người hoạt động không chuyên trách cấp xã hoặc có hướng dẫn giao thẩm quyền cho UBND tỉnh ban hành Quyết định về việc xử lý kỷ luật những người hoạt động không chuyên trách cấp xã khi những đối tượng này vi phạm kỷ luật địa phương có cơ sở thực hiện thống nhất (*tỉnh Bến Tre*).

#### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Hiện nay, Bộ Nội vụ đang xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và các quy định có liên quan trình Chính phủ trong năm 2022. Trong quá trình xây dựng, hoàn thiện dự thảo Nghị định này trình Chính phủ, Bộ Nội vụ sẽ tổng hợp, tiếp thu đầy đủ ý kiến của các Bộ, ngành Trung ương và các địa phương (trong đó có kiến nghị nêu trên của các tỉnh, thành phố), để báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định.

2.9. Đề nghị Bộ Nội vụ xem xét việc bố trí thêm chức danh Phó thôn, ấp, khu phố; quy định cụ thể về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế để phù hợp với Luật Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm y tế (*tỉnh Bình Phước*).

#### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

- Về bố trí chức danh Phó thôn, ấp, khu phố: Theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 thì trường hợp cần thiết được bố trí 01 Phó Trưởng thôn, 01 Phó Tổ trưởng tổ dân phố. Như vậy, kiến nghị của tỉnh Bình Phước đã được quy định tại văn bản nêu trên.

- Về quy định cụ thể về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế để phù hợp với Luật Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm y tế: Theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 2 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 thì người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và tại Điều 5 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 nêu trên đã quy định cụ thể nguyên tắc đóng bảo hiểm xã hội. Đồng thời, Luật này không quy định người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố thuộc đối tượng tham gia đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.

2.10. Đề nghị xem xét những xã, phường, thị trấn có trên 30% dân số là tín đồ các tôn giáo được bố trí 01 định xuất công chức làm công tác tôn giáo; đối với xã, phường, thị trấn còn lại đề nghị bố trí 01 công chức kiêm nhiệm để đáp ứng nhiệm vụ trong tình hình mới (*tỉnh Kon Tum và tỉnh Bắc Giang*).

### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Chức vụ, chức danh cán bộ, công chức cấp xã đã được quy định cụ thể tại Điều 61 Luật Cán bộ, công chức năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2019). Số lượng cán bộ, công chức cấp xã được quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Theo đó, việc bổ sung các chức danh và tăng số lượng công chức cấp xã như kiến nghị của tỉnh Kon Tum và tỉnh Bắc Giang nêu trên liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức hiện hành và Nghị định số 34/2019/NĐ-CP. Bộ Nội vụ ghi nhận kiến nghị của tỉnh Kon Tum và tỉnh Bắc Giang để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền khi có chủ trương sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Nghị định số 34/2019/NĐ-CP.

### **3. Về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC; giải quyết tranh chấp liên quan đến địa giới ĐVHC và sắp xếp ĐVHC**

3.1. Đề nghị Bộ Nội vụ báo cáo Chính phủ chủ trì giải quyết tranh chấp tuyến địa giới hành chính giữa Quảng Nam và Kon Tum và Quảng Ngãi (*tỉnh Quảng Nam*)

#### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Về nội dung giải quyết tranh chấp địa giới hành chính giữa tỉnh Quảng Nam với tỉnh Kon Tum và tỉnh Quảng Ngãi, Bộ Nội vụ đã có Văn bản số 2157/BNV-CQĐP ngày 25/5/2022 (kèm theo) trong đó đã đề nghị UBND tỉnh Quảng Nam gửi Bộ Nội vụ báo cáo kết quả thực hiện việc giải quyết tranh chấp địa giới hành chính theo quy định.

3.2. Đề nghị Bộ Nội vụ tiếp tục quan tâm hướng dẫn thành phố Hải Phòng thực hiện trình tự, thủ tục xây dựng Đề án thành lập thành phố trực thuộc thành phố Hải Phòng trên địa bàn huyện Thủy Nguyên; Đề án thành lập quận trên địa bàn huyện An Dương (*thành phố Hải Phòng*).

#### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Bộ Nội vụ đã có các văn bản thống nhất với đề xuất của UBND thành phố Hải Phòng về việc thành lập thành phố trực thuộc thành phố Hải Phòng tại huyện Thủy Nguyên và thành lập quận An Dương (Văn bản số 108/BNV-CQĐP ngày 08/01/2021 và Văn bản số 6583/BNV-CQĐP ngày 22/12/2021). Theo đó, căn cứ quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019), Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính và Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị, đề nghị UBND thành phố Hải Phòng rà soát, đối chiếu với các điều kiện, tiêu chuẩn và thực hiện quy trình, thủ tục xây dựng các Đề án nêu trên theo đúng quy định. Trong quá trình xây dựng Đề án, đề nghị UBND thành phố Hải Phòng chủ động phối hợp với Bộ Nội vụ bám sát quá

trình sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật có liên quan<sup>19</sup> để triển khai thực hiện, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

3.3. Việc thực hiện Dự án 513 của Thủ tướng Chính phủ tại các tỉnh đã hoàn thành ký xác nhận pháp lý hồ sơ, bản đồ, mốc ĐGHC trong nội bộ tỉnh. Hiện nay, việc phối hợp của UBND các tỉnh giáp ranh trong việc ký xác nhận tính pháp lý bộ hồ sơ, bản đồ ĐGHC cấp tỉnh chưa thực hiện xong (mới ký xong với tỉnh Đắk Lắk), ảnh hưởng đến tiến độ và nhiệm vụ chung của địa phương. Đề nghị Bộ Nội vụ có ý kiến đối với các tỉnh Bình Định, Quảng Ngãi và Phú Yên (*tỉnh Gia Lai*).

#### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Thực hiện Quyết định số 513/QĐ-TTg ngày 5/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Dự án “Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính” (gọi chung là dự án 513) và Quyết định số 129/QĐ-TTg ngày 27/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về kéo dài thực hiện dự án 513, trong đó yêu cầu các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phải hoàn thành việc ký kết pháp lý bộ hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp đối với các đơn vị hành chính thuộc địa phương và các đơn vị hành chính giáp ranh chậm nhất đến hết ngày 31/12/2021. Đến nay, Bộ Nội vụ chưa nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai báo cáo về kết quả thực hiện dự án 513 của tỉnh Gia Lai và kiến nghị, đề xuất có liên quan. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai chủ động phối hợp chặt chẽ với các địa phương giáp ranh trong việc ký xác thực tính pháp lý bộ hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính cấp tỉnh và gửi Báo cáo kết quả thực hiện dự án 513 về Bộ Nội vụ. Ủy ban nhân dân các tỉnh Bình Định, Quảng Ngãi, Phú Yên chỉ đạo các cấp, các ngành của tỉnh tham gia cùng với tỉnh Gia Lai để thống nhất phương án. Trường hợp còn có khó khăn, vướng mắc thì nêu rõ các vấn đề gửi Bộ Nội vụ và các cơ quan trung ương có liên quan cùng giải quyết.

3.4. Đề nghị Bộ Nội vụ xem xét, sớm cho chủ trương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc xác định đường địa giới hành chính cấp tỉnh giữa Bến Tre với tỉnh Tiền Giang và giữa tỉnh Bến Tre với tỉnh Vĩnh Long (*tỉnh Bến Tre*).

#### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Ngày 30/3/2022, Bộ Nội vụ đã có Văn bản số 1218/BNV-CQĐP gửi các tỉnh Bến Tre, Tiền Giang, Vĩnh Long hướng dẫn việc giải quyết vướng mắc địa giới hành chính giữa tỉnh Bến Tre với các tỉnh Vĩnh Long và Tiền Giang (kèm theo). Theo đó, đề nghị UBND tỉnh Bến Tre sớm triển khai thực hiện và gửi Bộ Nội vụ để tổng hợp, đề xuất báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

3.5. Đề nghị Bộ Nội vụ có ý kiến định hướng nhiệm vụ sắp xếp đơn vị hành chính các cấp trong giai đoạn 2022 - 2026 và 2026 - 2030 theo Nghị quyết 18-

<sup>19</sup> Theo Chương trình công tác của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2022 (ban hành kèm theo Nghị quyết số 443/NQ-UBTVQH15 ngày 30/12/2021), Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ xem xét dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 và dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 dự kiến tại phiên họp trong năm 2022; xem xét, thông qua dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2022-2030 (thay thế Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14) tại phiên họp tháng 10/2022.

NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương đề địa phương có cơ sở, chủ động xây dựng lộ trình thực hiện và xử lý nhu cầu nâng cấp, chuyển đổi mô hình quản lý từ chính quyền nông thôn sang chính quyền đô thị ở một số đơn vị hành chính (xã lên phường, thị trấn; đô thị loại V lên đô thị loại IV,...) phục vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương (*tỉnh Gia Lai*).

#### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ và Bộ Xây dựng đã báo cáo Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội các dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị và Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính. Đồng thời, triển khai Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nhiệm vụ được các cấp có thẩm quyền giao, Bộ Nội vụ đang xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030. Bộ Nội vụ ghi nhận kiến nghị của các địa phương (trong đó có kiến nghị của tỉnh Gia Lai) trong quá trình xây dựng, hoàn thiện Đề án trình các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3.6. Đề nghị Chính phủ ban hành chế độ, chính sách giải quyết, hỗ trợ hợp tình, hợp lý đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư không được sắp xếp, bố trí lại sau khi sắp xếp đơn vị hành chính (*tỉnh Đồng Tháp*).

#### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Theo quy định tại Điều 10 Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019-2021 thì các chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư của cơ quan, tổ chức, đơn vị do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện theo quy định của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức; về chế độ thôi việc; về chính sách tinh giản biên chế và các chính sách khác; bên cạnh đó, trên cơ sở cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành chính sách hỗ trợ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư của cơ quan, tổ chức, đơn vị do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Đồng thời, khoản 4 Điều 14 Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 6/11/2019 hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố thì căn cứ quy định tại Điều 21 Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước và khả năng ngân sách của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định chi hỗ trợ thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư.

Như vậy, việc quy định về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh

ngiên cứu, tham mưu trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định. Trong phạm vi thẩm quyền của mình, Bộ Nội vụ sẽ tổng hợp, nghiên cứu kiến nghị của tỉnh Đồng Tháp để trình cấp có thẩm quyền tiếp tục hoàn thiện quy định về sắp xếp đơn vị hành chính các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030, trong đó có các quy định về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư do sắp xếp ĐVHC cho phù hợp với thực tiễn.

#### **IV. LĨNH VỰC HỘI, QUỸ VÀ TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ**

1. Đề nghị Bộ Nội vụ tham mưu các cơ quan có thẩm quyền đề sớm ban hành Luật về hội và các văn bản có liên quan phù hợp với từng lĩnh vực hội hoạt động để địa phương có cơ sở thực hiện thống nhất (**tỉnh Đắk Lắk**)

##### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

a) Dự án Luật về hội đã được Bộ Nội vụ tham mưu Chính phủ trình tại kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XIII. Trên cơ sở ý kiến của đại biểu Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã giao Ủy ban pháp luật chủ trì phối hợp cơ quan liên quan tiếp thu, chỉnh lý dự án Luật về hội. Đảng đoàn Quốc hội đã báo cáo xin ý kiến Bộ Chính trị. Căn cứ chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 2 Quốc hội Khóa XIV. Tuy nhiên, do đại biểu Quốc hội còn nhiều ý kiến khác nhau về một số vấn đề lớn, quan trọng nên Quốc hội chưa thông qua dự án Luật này.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã có Công văn số 69/UBTVQH 14-PL ngày 30/11/2016 gửi Chính phủ về việc tiếp tục hoàn thiện dự án Luật về hội. Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Nội vụ phối hợp với một số bộ, ngành, địa phương và các hội để xây dựng Báo cáo đánh giá tác động đối với các nội dung mới của dự án Luật về hội. Trên cơ sở đánh giá tác động và đề xuất phương án lựa chọn. Ban Cán sự đảng Chính phủ đã có Công văn số 440-CV/BCSĐCP ngày 08/5/2018 lấy ý kiến Đảng đoàn Quốc hội. Sau khi Đảng đoàn Quốc hội có ý kiến thống nhất tại Công văn số 825-CV/ĐĐQH14 ngày 17/5/2018, Ban Cán sự đảng Chính phủ đã có Tờ trình số 541-TTr/BCSĐCP ngày 16/7/2018 báo cáo Bộ Chính trị về một số vấn đề lớn, quan trọng của dự án Luật này. Đến nay, dự án Luật về hội đang tiếp tục chờ chỉ đạo của Bộ Chính trị.

b) Về nội dung sớm ban hành các văn bản có liên quan phù hợp với từng lĩnh vực hội hoạt động

Theo khoản 2 Điều 24 Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội thì hội hoạt động thuộc lĩnh vực nào phải chịu sự quản lý nhà nước của cơ quan quản lý nhà nước và pháp luật chuyên ngành về ngành, lĩnh vực đó.

Mặt khác, Bộ Nội vụ đang khẩn trương phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật để thể chế hóa các chủ trương của Đảng về hội, giải quyết những bất cập trong tổ chức, hoạt động và quản lý hội để phát huy vai trò của hội tham gia phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

2. Đề nghị Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội phù hợp với Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 102-KL/TW ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị về hội quần chúng; Nghị quyết số 18-NQ/TW (**tỉnh Sơn La**)

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Thực hiện nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao, Bộ Nội vụ đã phối hợp cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và đã có Tờ trình số 4289/TTr- BNV ngày 28/8/2018 trình Chính phủ ban hành. Do nội dung dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP còn có ý kiến khác nhau, Ban Cán sự đảng Chính phủ đã có Tờ trình số 953/TTr-BCSĐCP ngày 25/6/2019 trình Bộ Chính trị xin ý kiến về một số nội dung lớn, quan trọng.

Thực hiện Thông báo số 158-TB/TW ngày 02/01/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Kết luận số 102-KL/TW và chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh (Công văn số 2338/VPCP-TCCV ngày 24/8/2021) giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi Nghị định số 45/2010/NĐ-CP theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật để thể chế hóa các chủ trương của Đảng về hội, giải quyết những bất cập trong tổ chức, hoạt động và quản lý hội để phát huy vai trò của hội tham gia phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Hiện nay, Bộ Nội vụ đã kiện toàn lại Ban Soạn thảo, Tổ Biên tập xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và đang khẩn trương hoàn thiện dự thảo Nghị định thay thế để gửi lấy ý kiến các cơ quan liên quan.

3. Về đề nghị hướng dẫn cụ thể về việc sắp xếp các tổ chức hội theo Thông báo kết luận số 158-TB/TW ngày 02/01/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Kết luận số 102-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XI về hội quần chúng trong tình hình mới để thực hiện thống nhất trong cả nước (**thành phố Hải Phòng**)

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

a) Thực hiện Thông báo số 158-TB/TW ngày 02/01/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Kết luận số 102-KL/TW và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ đã phối hợp với cơ quan liên quan xây dựng Đề án sắp xếp các tổ chức hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ hoạt động phạm vi toàn quốc hoặc liên tỉnh theo hướng tinh gọn, phù hợp với chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Bộ Nội vụ đã tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan tổ chức liên quan, trong đó có các hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ để hoàn thiện dự thảo Đề án.

Tuy nhiên, do tính chất phức tạp của Đề án; ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức có liên quan; để ổn định tình hình hoạt động của hội; tránh xáo trộn, gây ảnh hưởng tư tưởng, tâm lý trong tổ chức hội, hội viên khi tình hình trong nước còn nhiều khó khăn do tác động của đại dịch Covid - 19, Ban Cán sự đảng Bộ Nội vụ đã có Tờ trình số 13-TTr/BCSĐ ngày 22/11/2021 báo cáo Ban Cán sự đảng Chính



phủ và Tờ trình số 14-TTr/BCSD ngày 22/11/2021 báo cáo Thường trực Ban Bí thư và được Thường trực Ban Bí thư đồng ý tạm dừng xây dựng Đề án để chờ sau khi Ban Bí thư ban hành các quy chế, quy định về tổ chức, hoạt động của các hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

b) Việc sắp xếp các hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ hoạt động tại phạm vi địa phương thuộc thẩm quyền của địa phương. Trường hợp sáp nhập, hợp nhất hội phải đảm bảo trên cơ sở đề nghị của ban lãnh đạo hội, được đại hội thông qua theo quy định pháp luật và Điều lệ hội.

**4. Về đề nghị Chính phủ xem xét ban hành, sửa đổi các quy định của pháp luật có liên quan đến quỹ tài chính ngoài ngân sách và quỹ xã hội - từ thiện (theo Nghị định số 93/2019/NĐ-CP); phân tách hoặc định nghĩa rõ hơn đối với Quỹ tài chính ngoài ngân sách và Quỹ xã hội từ thiện (**thành phố Hải Phòng**)**

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

a) Quỹ xã hội, quỹ từ thiện theo Điều 2, Điều 3 của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ là tổ chức phi chính phủ do cá nhân, tổ chức tự nguyện góp tài sản để thành lập nhằm hỗ trợ, khuyến khích phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục, thể thao, khoa học, công nghệ, cộng đồng và từ thiện, nhân đạo, không vì mục tiêu lợi nhuận và không được sử dụng ngân sách nhà nước để tham gia góp tài sản thành lập quỹ.

Qua 02 năm thực hiện Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019, Bộ Nội vụ sẽ phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành Sơ kết thực hiện Nghị định số 93/2019/NĐ-CP. Trường hợp phát sinh vướng mắc, Bộ Nội vụ phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu Chính phủ xem xét, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 93/2019/NĐ-CP theo quy định và phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

b) Theo khoản 19 Điều 2 của Luật ngân sách nhà nước năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2020 và các văn bản pháp luật có liên quan thì quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách là quỹ tài chính của nhà nước thành lập, tổ chức và hoạt động theo pháp luật chuyên ngành.

Như vậy, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách và quỹ từ thiện, quỹ xã hội được thành lập, tổ chức và hoạt động theo các văn bản quy phạm pháp luật khác nhau. Ngoài ra, Bộ Tài chính là cơ quan chủ trì xây dựng, tham mưu Chính phủ xem xét, sửa đổi Luật ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan nên Bộ Nội vụ chuyển kiến nghị sang Bộ Tài chính xem xét, giải quyết theo thẩm quyền và quy định pháp luật.

**5. Đề nghị ban hành văn bản quy định, hướng dẫn theo ý kiến chỉ đạo tại nội dung Kết luận 102/KL-TW ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị “Nếu các hội ở cấp dưới thống nhất thừa nhận điều lệ của Hội ở Trung ương thì không cần xây dựng điều lệ riêng” để có cơ sở để xem xét, triển khai, thực hiện (**tỉnh Lạng Sơn**)**

a) Căn cứ Kết luận số 102/KL-TW ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị về hội quần chúng, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt một số Điều lệ của hội có đảng đoàn, trong đó có quy định thực hiện Điều lệ chung, ví dụ như Hội Chữ thập đỏ

Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam.

b) Hiện nay, Bộ Nội vụ đang khẩn trương phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP nhằm giải quyết những bất cập trong tổ chức, hoạt động và quản lý hội để phát huy vai trò của hội tham gia phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, trong đó có đề xuất quy định thực hiện Điều lệ chung. Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP đang được hoàn thiện để gửi lấy ý kiến các cơ quan liên quan và các hội theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

## **V. LĨNH VỰC QLNN VỀ TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO**

1. Đề nghị sửa đổi quy định của Chính phủ về hỗ trợ cho hoạt động tôn giáo tại Việt Nam để phù hợp với thực tiễn trong công tác quản lý nhà nước về tôn giáo hiện nay (*các tỉnh Đắk Nông, Bắc Giang*)

### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Đối với quy định về việc hỗ trợ cho các hoạt động tôn giáo tại Việt Nam, hiện nay, Chính phủ đang giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các các bộ, ngành liên quan và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tham mưu xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho tổ chức, cá nhân hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo tại Việt Nam thay thế cho các quy định hiện nay đang thực hiện. Ngày 20/6/2022, Bộ Tài chính đã có Tờ trình số 633/TTr-BTC trình Chính phủ Dự thảo Nghị định quy định hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho tổ chức, cá nhân hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo tại Việt Nam.

2. Đề nghị cấp có thẩm quyền sớm xem xét, sửa đổi, bổ sung một số điều trong Luật Tín ngưỡng, tôn giáo cho phù hợp với hoạt động của các tôn giáo; tham mưu Chính phủ sớm xem xét, ban hành Nghị định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số quy định của Nghị định 162/2017/NĐ-CP để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trong thực tiễn (*các tỉnh Đắk Nông, Hậu Giang, Kon Tum*)

### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Thực hiện chủ trương xây dựng và từng bước hoàn thiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo, năm 2021, Bộ Nội vụ được giao chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai thực hiện Kế hoạch sơ kết 3 năm triển khai thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo (sau đây gọi tắt là Luật) và Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo (sau đây gọi tắt là Nghị định số 162/2017/NĐ-CP).

Việc sơ kết đã đánh giá khách quan, toàn diện kết quả đạt được qua thực tiễn thi hành, đồng thời phát hiện và làm rõ những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thi hành Luật và Nghị định số 162/2017/NĐ-CP. Trên cơ sở đó, xét thấy việc sửa đổi, bổ sung Luật tín ngưỡng, tôn giáo phải đảm bảo đúng trình tự, thủ tục

luật định theo chương trình xây dựng luật do Quốc hội quyết định trên cơ sở kết quả tổng kết thi hành luật nên Bộ Nội vụ đã đề xuất, kiến nghị và được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương sửa đổi, bổ sung Nghị định số 162/2017/NĐ-CP nhằm từng bước hoàn thiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.

Năm 2022, Chính phủ đã giao cho Bộ Nội vụ triển khai thực hiện các quy trình xây dựng Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo và Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 162/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trong thực tiễn.

Hiện nay, Ban Soạn thảo, Tổ Biên tập đã xây dựng xong dự thảo 02 Nghị định. Ngày 01/6/2022 Bộ Nội vụ đã đăng tải công khai dự thảo 2 của các Nghị định này trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ và Trang Thông tin điện tử Ban Tôn giáo Chính phủ để lấy ý kiến rộng rãi của các cá nhân, tổ chức, cơ quan trong và ngoài nước. Bộ Nội vụ đang tiếp tục tổ chức các hội nghị, hội thảo lấy ý kiến các bộ, ngành liên quan và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các tổ chức tôn giáo... để nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo 02 Nghị định; xây dựng tờ trình, báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý về dự thảo các Nghị định và dự kiến 02 Nghị định này sẽ trình Chính phủ vào tháng 9/2022.

**3. Đề nghị tiếp tục mở lớp bồi dưỡng đối với cán bộ làm công tác tôn giáo các cấp, nhằm giúp địa phương cập nhật những thông tin mới để áp dụng giải quyết các vụ việc xảy ra trên địa bàn quản lý đạt hiệu quả tốt hơn (*tỉnh Hậu Giang*)**

#### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Bộ Nội vụ đã tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 43/QĐ-TTg, ngày 11/01/2022 phê duyệt “Đề án bồi dưỡng nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo giai đoạn 2022-2026”. Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 43/QĐ-TTg, Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch số 1023/KH-BNV ngày 17/3/2022 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 43/QĐ-TTg ngày 11/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án. Trên cơ sở đó, Ban Tôn giáo Chính phủ xây dựng Kế hoạch số 374/KH-TGCP ngày 31/3/2022 triển khai thực hiện công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo năm 2022.

Trong 06 tháng đầu năm 2022, Bộ Nội vụ (Ban Tôn giáo Chính phủ) đang tập trung hoàn thiện, xây dựng 03 khung chương trình tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về tín ngưỡng, tôn giáo và 02 tập tài liệu về công tác tín ngưỡng (01 tập tài liệu cơ bản, 01 tập tài liệu chuyên sâu). Sau khi hoàn thành các khung chương trình và tập tài liệu, Ban Tôn giáo Chính phủ sẽ triển khai tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo ở địa phương (tập trung vào cuối quý 3 đầu quý 4/2022).

Cơ quan tham mưu quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo các địa phương tham mưu với UBND tỉnh, thành phố xây dựng kế hoạch, tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ công tác quản lý nhà nước về tôn giáo cho cán bộ làm công tác tôn giáo trong phạm vi của địa phương.

**4. Đề nghị tiếp tục thông tin tình hình, cung cấp các tài liệu liên quan về quá trình hình thành, phương thức hoạt động và những vấn đề quản lý nhà nước đối với các hiện tượng tôn giáo mới, hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo (tỉnh Hưng Yên)**

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Bộ Nội vụ (Ban Tôn giáo Chính phủ) đã ban hành Công văn số 883/TGCP-TNTGK ngày 23/10/2020 cung cấp thông tin và hướng dẫn các địa phương về công tác đối với các hiện tượng tôn giáo mới. Bên cạnh đó, Ban Tôn giáo Chính phủ cũng có những văn bản hướng dẫn công tác đối với một số hiện tượng tôn giáo mới cụ thể có hoạt động vi phạm pháp luật.

Bộ Nội vụ (Ban Tôn giáo Chính phủ) sẽ tiếp tục cập nhật thông tin, tổng hợp tình hình, kịp thời cung cấp tài liệu và hướng dẫn công tác đối với các hiện tượng tôn giáo mới, các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo cho địa phương.

**VI. LĨNH VỰC QLNN VỀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

**1. Kiến nghị "nghiên cứu, xây dựng phần mềm nhập dữ liệu khen thưởng chung cho ngành thi đua, khen thưởng (trong đó có khen thưởng thành tích tham gia kháng chiến) và chuyển giao cho các đơn vị, địa phương để cập nhật dữ liệu khen thưởng, tạo sự kết nối, thuận lợi cho các địa phương trong cả nước" (thành phố Hải Phòng):**

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Hiện nay, Bộ Nội vụ (Ban Thi đua, Khen thưởng Trung ương) đang triển khai đề án số hóa, trong đó có phần mềm dùng chung đối với công tác thi đua, khen thưởng. Sau khi hoàn thành sẽ được tích hợp để triển khai trong phạm vi toàn quốc.

**2. Đề nghị Chính phủ sớm ban hành Nghị định quy định về quản lý tổ chức xét tặng danh hiệu, giải thưởng cho doanh nhân, doanh nghiệp để các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có căn cứ tổ chức tôn vinh, biểu dương doanh nghiệp, doanh nhân nhân dịp kỷ niệm ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10) (thành phố Hải Phòng và tỉnh Lào Cai):**

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Luật Thi đua, Khen thưởng đã được Quốc hội biểu quyết thông qua ngày 15 tháng 6 năm 2022. Trong quá trình tham mưu xây dựng Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2022, Bộ Nội vụ (Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương) sẽ nghiên cứu nội dung kiến nghị của các địa phương (trong đó có kiến nghị của thành phố Hải Phòng và tỉnh Lào Cai) về việc tổ chức tôn vinh, biểu dương doanh nghiệp, doanh nhân cho phù hợp.

**3. Đề nghị Chính phủ xem xét, bổ sung thêm đối tượng không phải viết báo cáo thành tích khi trình đề nghị khen thưởng cấp nhà nước theo khoản 6 Điều 45 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ để phù hợp với xu thế của cuộc cách mạng 4.0 và không ngừng đổi mới, cải cách thủ tục hành chính về thi đua, khen thưởng (**tỉnh Lào Cai**)**

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Luật Thi đua, Khen thưởng đã được Quốc hội biểu quyết thông qua ngày 15 tháng 6 năm 2022. Trong quá trình tham mưu xây dựng Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2022, Bộ Nội vụ (Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương) sẽ nghiên cứu nội dung kiến nghị của tỉnh Lào Cai để đổi mới, cải cách thủ tục hành chính về thi đua, khen thưởng.

**4. Đề nghị "Để kịp thời khen thưởng, khích lệ, động viên các địa phương có nhiều cố gắng để đạt chuẩn nông thôn mới, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận kiến nghị Bộ Nội vụ có ý kiến đề xuất Chính phủ đề 02 huyện Phú Quý và Đức Linh thuộc tỉnh Bình Thuận sớm được nhận thưởng công trình phúc lợi trị giá 20 tỷ đồng theo đúng quy định" (**tỉnh Bình Thuận**)**

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và là đầu mối phối hợp với các bộ, ngành liên quan tham mưu, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định thưởng công trình phúc lợi cho các tập thể có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới" theo Quyết định số 1730/QĐ-TTg ngày 05/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Ngày 04/5/2021, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có văn bản số 2491/BNN-VPĐP thông báo đến Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc hướng dẫn khen thưởng công trình phúc lợi theo Quyết định số 1730/QĐ-TTg ngày 05/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ". Thực hiện Nghị quyết số 100/2015/QH13 ngày 12/11/2015 phê duyệt chủ trương đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1865/QĐ-TTg ngày 23/11/2018 về giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2016-2020. Theo đó, đến năm 2020, vốn ngân sách Trung ương 5 năm thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 đã giao đủ 100% kế hoạch vốn ngân sách được Quốc hội phê duyệt cho các Bộ, ngành Trung ương và các địa phương thực hiện theo quy định. Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động cân đối từ ngân sách địa phương để bố trí kinh phí khen thưởng theo quy định tại Quyết định số 1730/QĐ-TTg ngày 05/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ".

**VII. LĨNH VỰC VĂN THƯ, LƯU TRỮ**

**1. Đề nghị tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý văn thư, từ đó có cơ sở đánh giá, chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả quản lý công tác văn thư, lưu trữ (**tỉnh Cao Bằng**)**

### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Hàng năm, Bộ Nội vụ đã tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác văn thư đối với các bộ, ngành và địa phương để có cơ sở đánh giá, chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả quản lý công tác văn thư, lưu trữ. Trong thời gian tới, Bộ Nội vụ sẽ tiếp tục tăng cường kiểm tra công tác văn thư tại các bộ, ngành, địa phương.

2. Đề nghị phê duyệt và bố trí nguồn kinh phí để thực hiện dự án “Giải pháp xử lý tài liệu tồn đọng và số hóa hồ sơ lưu trữ tại Kho Lưu trữ - Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ” nhằm giải quyết dứt điểm tình trạng tài liệu bó gói còn tồn đọng (theo tinh thần Chỉ thị 35/2017/CT-TTg ngày 7 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ) và tạo dữ liệu để từng bước thực hiện lưu trữ điện tử theo kế hoạch đã được phê duyệt (**Bộ Khoa học và Công nghệ**)

### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Việc phê duyệt và bố trí kinh phí chỉnh lý tài liệu, số hóa tại Kho Lưu trữ - Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ không thuộc thẩm quyền của Bộ Nội vụ. Theo đó, đề nghị Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

3. Kiến nghị Quốc hội sớm ban hành Luật sửa đổi Luật Lưu trữ năm 2011 và Chính phủ có văn bản hướng dẫn nghiệp vụ lưu trữ điện tử, tạo nền tảng pháp lý quan trọng, cơ bản, đáp ứng yêu cầu quản lý tài liệu lưu trữ trong bối cảnh Chính phủ điện tử nói chung và quản lý tài liệu điện tử nói riêng (**Bảo hiểm xã hội Việt Nam**)

### **Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Năm 2021, Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ Hồ sơ lập đề nghị xây dựng Luật Lưu trữ (sửa đổi). Ngày 28 tháng 02 năm 2022, Chính phủ đã có Văn bản số 53/TTr-CP trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội về chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh năm 2023, điều chỉnh chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh năm 2022 trong đó dự án Luật Lưu trữ (sửa đổi) được đưa vào chương trình cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 6 (tháng 10/2023). Trong dự án Luật Lưu trữ (sửa đổi), Bộ Nội vụ có đề xuất chính sách quy định về Quản lý tài liệu lưu trữ điện tử, trong đó dự kiến quy định các nguyên tắc, yêu cầu, chức năng của Hệ thống lưu trữ tài liệu điện tử đáp ứng các quy trình nghiệp vụ lưu trữ đối với tài liệu điện tử; việc quản lý tập trung, thống nhất dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử và điều kiện, trách nhiệm của doanh nghiệp khi tham gia các dịch vụ lưu trữ tài liệu điện tử và quy định về chứng thực tài liệu lưu trữ điện tử.

Hiện nay, các quy trình nghiệp vụ lưu trữ tài liệu điện tử được thực hiện theo quy định tại Chương 2 Nghị định số 01/2003/NĐ-CP ngày 03 tháng 1 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ.

**4. Đề nghị Bộ Nội vụ hướng dẫn về việc xây dựng Kho lưu trữ số (tỉnh Bắc Giang)**

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Kho Lưu trữ số là một loại trung tâm dữ liệu chuyên biệt cho tài liệu lưu trữ số tuy nhiên, chưa có quy định riêng cho tiêu chuẩn Kho Lưu trữ số nên trong quá trình triển khai thực hiện đề nghị các cơ quan, tổ chức căn cứ quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu; TCVN 9250:2021 Trung tâm dữ liệu - yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật viễn thông và các quy định khác của pháp luật về lưu trữ.

Tiêu chuẩn về Kho lưu trữ số sẽ được quy định tại các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Luật Lưu trữ (sửa đổi) sau khi được Quốc hội thông qua.

**5. Đề nghị Bộ Nội vụ hướng dẫn về kinh phí cho công tác bảo quản tài liệu lưu trữ điện tử (tỉnh Cao Bằng)**

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Kinh phí cho công tác lưu trữ nói chung và cho việc quản lý, bảo quản tài liệu lưu trữ điện tử nói riêng được thực hiện theo quy định tại Điều 39 Luật Lưu trữ năm 2011.

**6. Đề nghị hướng dẫn về hoạt động thu thập tài liệu lưu trữ (tỉnh An Giang)**

**Trả lời:**

Việc hướng dẫn các cơ quan, đơn vị chuẩn bị hồ sơ, loại hình tài liệu để nộp lưu và tổ chức thẩm định, thu tài liệu của cơ quan, tổ chức được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2014/TT-BNV ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn giao, nhận tài liệu lưu trữ vào Lưu trữ lịch sử các cấp.

**7. Đề nghị các bộ, ngành ban hành quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên ngành làm cơ sở cho việc xác định giá trị khi lập hồ sơ và khi chỉnh lý tài liệu theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 01/2013/NĐ-CP (thành phố Hải Phòng)**

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Khoản 2 Điều 15 Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ quy định: “Cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ”. Điểm đ khoản 1 Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử quy định: “Đến năm 2020 các bộ, ngành hoàn thành việc quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ sau khi có ý kiến thống nhất

của Bộ Nội vụ”. Trong thời gian tới, Bộ Nội vụ sẽ tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các bộ ngành xây dựng thời hạn bảo quản theo đúng quy định tại Chỉ thị số 35/CT-TTg.

**8. Đề nghị quy định chế độ phụ cấp ngành nghề đặc thù đối với công chức, viên chức làm công tác văn thư, lưu trữ theo Luật Lưu trữ (Hải Phòng)**

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Tại Văn bản số 8476/VPCP-KTTH ngày 06/9/2022 của Văn phòng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có ý kiến chỉ đạo: “Từ nay đến khi ban hành các văn bản quy định chế độ tiền lương mới để thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, không xem xét, ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các chế độ, chính sách tiền lương hiện hành”. Theo lộ trình nêu tại Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 Khóa XII thì từ năm 2021 sẽ áp dụng chế độ tiền lương mới thống nhất đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang trong toàn hệ thống chính trị. Tuy nhiên, do tác động của nhiều yếu tố bất lợi, đặc biệt là ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 nên Hội nghị Trung ương 13 Khóa XII và Hội nghị Trung ương 4 Khóa XIII đã chỉ đạo lùi thời điểm thực hiện cải cách chính sách tiền lương mới theo Nghị quyết số 27-NQ/TW vào thời điểm phù hợp.

Do vậy, hiện tại chưa xem xét, ban hành chế độ phụ cấp ngành nghề đặc thù đối với công chức, viên chức ngành lưu trữ. Bộ Nội vụ ghi nhận ý kiến của thành phố Hải Phòng để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền trong quá trình tham mưu ban hành các văn bản quy định chế độ tiền lương mới để thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW.

**9. Đề nghị mở thêm các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về văn thư, lưu trữ để nâng cao năng lực trình độ chuyên môn trong công tác văn thư, lưu trữ đặc biệt là công tác lập hồ sơ, tài liệu lưu trữ điện tử (tỉnh Đồng Tháp)**

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Bộ Nội vụ sẽ tăng cường mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ văn thư, lưu trữ cho đội ngũ công chức, viên chức làm công tác văn thư, lưu trữ trong thời gian tới. Bên cạnh đó, đề nghị các cơ quan, tổ chức chủ động tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về văn thư, lưu trữ cho đội ngũ công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của đơn vị và Bộ Nội vụ sẵn sàng cử báo cáo viên phối hợp.

**10. Đề nghị Bộ Nội vụ phối hợp với các bộ ngành liên quan sớm ban hành văn bản hướng dẫn các quy trình lưu trữ điện tử; bổ sung hình thức khai thác trực tuyến; hướng dẫn giải mật tài liệu lưu trữ (Ủy ban Dân tộc và Bảo hiểm xã hội Việt Nam)**

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Bộ Nội vụ ghi nhận ý kiến nêu trên của Ủy ban Dân tộc và Bảo hiểm xã hội Việt Nam để tổng hợp, nghiên cứu trong quá trình ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Luật Lưu trữ (sửa đổi).



**11. Về việc hướng dẫn chỉnh lý hồ sơ, tài liệu lưu trữ hình thành sau năm 2015 để bảo đảm triển khai Quyết định số 458/QĐ-TTg (Ủy ban Dân tộc và Bảo hiểm xã hội Việt Nam)**

**Ý kiến của Bộ Nội vụ:**

Để bảo đảm triển khai Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020-2025”, việc số hóa tài liệu tại Lưu trữ cơ quan do người đứng đầu cơ quan, tổ chức quyết định sau khi lập hồ sơ hoàn chỉnh và xác định giá trị tài liệu./.